

# Một số vấn đề lí luận liên quan đến xây dựng tài liệu hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ cho nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ

Nguyễn Thị Cẩm Bích

Email: bichntc@vnies.edu.vn  
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam  
Số 04 Trịnh Hoài Đức, Đống Đa, Hà Nội,  
Việt Nam

**TÓM TẮT:** Nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ là một loại hình cơ sở giáo dục mầm non được quy định bởi pháp luật Việt Nam. Theo quy định, các nhóm trẻ độc lập thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ theo Chương trình Giáo dục mầm non. Tuy nhiên, trong thực tế, về cơ sở vật chất, về giáo viên/người chăm sóc trẻ trong các nhóm trẻ này còn nhiều hạn chế, khó có thể thực hiện đầy đủ theo hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình như những cơ sở giáo dục mầm non có quy mô lớn. Rất cần có tài liệu hướng dẫn sử dụng trong các nhóm trẻ này. Để xây dựng tài liệu hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, bên cạnh việc hiểu những nhu cầu từ thực tiễn, cần thiết phải hiểu về đặc điểm đặc trưng của nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ cũng như đặc điểm của trẻ em dưới 36 tháng tuổi - độ tuổi được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong nhóm trẻ và những yêu cầu cơ bản đối với tài liệu hướng dẫn phù hợp với đối tượng.

**TỪ KHÓA:** Giáo dục mầm non, nhóm trẻ độc lập, nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ.

→ Nhận bài 05/11/2022 → Nhận bài đã chỉnh sửa 07/12/2022 → Duyệt đăng 30/12/2022.

**DOI:** <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12220312>

## 1. Đặt vấn đề

Nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ là một loại hình cơ sở giáo dục mầm non được quy định bởi pháp luật Việt Nam. Theo báo cáo thống kê từ Vụ Giáo dục mầm non, năm học 2020 - 2021, bậc học Mầm non có 17.042 cơ sở giáo dục mầm non độc lập, số nhóm trẻ độc lập là 5.402 (tỉ lệ: 31,7%), trong đó, nhóm trẻ độc lập tư thực dưới 7 trẻ là 1.255 nhóm (Báo cáo số 112 về Kết quả khảo sát, đánh giá thực trạng quy định tổ chức và hoạt động nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập - Vụ Giáo dục mầm non - Bộ Giáo dục và Đào tạo). Các nhóm trẻ độc lập tuy không được đầu tư về nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước nhưng trước nhu cầu xã hội về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non, số lượng cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, đặc biệt là nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập tư thực gần đây phát triển mạnh mẽ. Các cơ sở giáo dục mầm non độc lập góp phần giảm bớt gánh nặng và tình trạng quá tải cho cơ sở giáo dục mầm non công lập ở nhiều địa phương. Tuy nhiên, chất lượng của nhiều cơ sở giáo dục mầm non độc lập, trong đó có nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ chưa đáp ứng nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Bên cạnh việc thiếu thốn về cơ sở vật chất, về trình độ của giáo viên/người chăm sóc trẻ vẫn còn nhiều hạn chế thì việc thiếu tài liệu hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong các nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ là một trong những vấn đề ảnh hưởng đến chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

trẻ. Trong bài viết này, chúng tôi tập trung làm rõ một số vấn đề lí luận và những yêu cầu về tài liệu hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong các nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ để hỗ trợ giáo viên, người chăm sóc trẻ trong loại hình cơ sở giáo dục này thực hiện tốt hơn việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ theo Chương trình Giáo dục mầm non, góp phần đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục cho các em. **Bài viết thuộc nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng năm 2022 của Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam. Tên nhiệm vụ: Hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em ở nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ, mã số: V2022-IITX.**

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Phương pháp nghiên cứu

Sử dụng phương pháp nghiên cứu lí luận: Hồi cứu, phân tích, tổng hợp, khái quát hoá các văn bản quy phạm pháp luật, các bài nghiên cứu, bài báo, bài viết, tài liệu có liên quan.

### 2.2. Kết quả nghiên cứu

#### 2.2.1. Một số khái niệm cơ bản

- Nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ là một loại hình cơ sở giáo dục mầm non được quy định bởi pháp luật Việt Nam (Luật Giáo dục, Nghị định 135/NĐ-CP, Điều lệ Trường mầm non, Thông tư số 49/2021/TT-BGDĐT...). Cơ sở giáo dục mầm non độc lập là cơ sở

giáo dục mầm non thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, do nhà đầu tư hoặc cộng đồng dân cư đầu tư cơ sở vật chất và bảo đảm điều kiện hoạt động (Điều 2, Thông tư 49/2021/TT-BGDĐT). Đối với những nơi mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non chưa đáp ứng đủ nhu cầu đưa trẻ em tới trường, lớp, các cá nhân có thể tổ chức nhóm trẻ (được nhận tối đa 07 trẻ) nhằm đáp ứng nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em của phụ huynh và phải đăng kí hoạt động với ủy ban nhân dân cấp xã (Khoản 5- điều 10- Nghị định 135/NĐ-CP).

- Tài liệu hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ: Theo Từ điển Tiếng Việt, “tài liệu” được hiểu là “dữ liệu tin tức giúp cho việc tìm hiểu một vấn đề gì đó. “Hướng dẫn” là chỉ bảo, dẫn dắt cho biết phương hướng và cách thức tiến hành một hoạt động nào đó. Như vậy, tài liệu hướng dẫn hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em” có thể hiểu là dữ liệu tin tức nhằm chỉ dẫn phương hướng hay cách thức tiến hành hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em.

### 2.2.2. Đặc điểm của nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ

- Nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ được thành lập nhằm đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của cha mẹ vì có được sự thỏa thuận linh hoạt về thời gian trông trẻ cũng như kinh phí gửi trẻ; góp phần giảm bớt gánh nặng và tình trạng quá tải cho cơ sở giáo dục mầm non công lập.

- Quản lý nhà nước đối với nhóm trẻ độc lập thực hiện theo cơ chế phân cấp (Điều 4 - Điều lệ Trường mầm non), trong đó quy định rõ, ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục đối với nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập; phòng giáo dục và đào tạo thực hiện chức năng tham mưu giúp ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục đối với nhà trường, nhà trẻ, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập. Tuy nhiên, nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ là loại hình nhóm trẻ đặc biệt, không có cấp phép, chỉ chịu sự giám sát từ chính quyền địa phương (cấp xã).

- Về độ tuổi của trẻ trong nhóm trẻ độc lập: Nhận trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 03 tuổi.

- Về người nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em: Một người nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tối đa hai trẻ em từ 03 - 12 tháng tuổi hoặc tối đa ba trẻ em từ 12 - 36 tháng tuổi (Điều 8, Thông tư 49/2021/TT-BGDĐT).

- Về tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi: Theo Chương trình Giáo dục mầm non.

- Về địa điểm: Các nhóm trẻ có quy mô dưới 7 trẻ nằm trong các khu dân cư, do các chủ nhóm thuê mượn hoặc tận dụng nhà ở của chính chủ nhóm.

- Về tính bền vững: Các nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ phần lớn là tự phát và mang nhiều tính chất của “nhóm

trẻ gia đình”, dễ thành lập nhưng cũng dễ giải thể tùy thuộc vào điều kiện và nhu cầu thực tế của chủ nhóm và của cha mẹ trẻ.

### 2.2.3. Đặc điểm của trẻ dưới 36 tháng và những yêu cầu về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ

a. *Đặc điểm phát triển và yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ 12-18 tháng*

#### *Đặc điểm phát triển của trẻ 12-18 tháng*

- *Về vận động:* Trẻ đã biết bò, có khả năng kiểm soát tư thế của đầu, trẻ quay, nâng đầu một cách dễ dàng theo mọi hướng và biết phối hợp động tác. Trẻ biết tự ngồi dậy, đứng và tập đi nhưng khả năng giữ thăng bằng cũng như phối hợp các động tác vẫn chưa khéo léo nên rất dễ bị ngã và bị thương. Trẻ biết xếp chồng các khối hình lên nhau, có thể xếp cân bằng 2 - 3 khối hình lên một khối hình làm nền. Trẻ thích vỗ tay theo nhạc, thích gõ, đập, cầm nắm, xoay, vặn... đồ chơi, đồ vật. Có thể ném bóng cho người khác và chạy theo bắt bóng. Trẻ đã có thể bắt đầu tự ăn một mình với thìa/nĩa an toàn dành cho trẻ, ăn được nhiều loại thực phẩm có kết cấu khác nhau nhưng vẫn có thể gặp khó khăn khi ăn. Trẻ bước đầu đã biết phân biệt thức ăn có thể ăn được và không ăn được. Cùng với sự phát triển mức độ khéo léo của bàn tay, trẻ đã có thể thực hiện được một số hành động vệ sinh dưới sự hỗ trợ của người chăm sóc; trẻ bắt đầu hiểu được ý nghĩa của nhiều từ hơn, vì vậy bước đầu biết thể hiện các nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh...

- *Về nhận thức:* Nhờ hoạt động với đồ vật, trẻ nhận biết được thuộc tính của đồ vật, chức năng, phương thức sử dụng đồ vật, dần nhận biết được vị trí của vật trong không gian. Trẻ nhận biết được một số đồ dùng, đồ chơi, con vật, hoa quả quen thuộc (về tên gọi, đặc điểm nổi bật), nhận biết được màu xanh, đỏ; kích thước to - nhỏ. Trẻ biết sử dụng những mối liên hệ có sẵn giữa các sự vật. Trẻ xuất hiện hình ảnh tri giác phản ánh những thuộc tính bền vững của các đồ vật mà trẻ đã được làm quen trong các hành động. Trên cơ sở của việc hình thành những biểu tượng ban đầu về thế giới xung quanh, ở trẻ xuất hiện hình thái tư duy đơn giản. Các tiền đề của tưởng tượng được hình thành. Khoảng gần 1,5 tuổi, trẻ có thể nhận ra đối tượng được vẽ ở trong tranh.

- *Đặc điểm phát triển ngôn ngữ và giao tiếp:* Trẻ nghe và hiểu những từ gắn với đồ vật, hành động cụ thể. Càng về cuối năm, trẻ càng thích giao tiếp với người lớn nếu người lớn đáp lại thì trẻ càng thích thú phát ra nhiều âm thanh bập bẹ hơn. Vào khoảng 1 tuổi, trẻ có thể trả lời câu hỏi của người lớn bằng từ. Sau 1,5 tuổi, trẻ có thể nói được từ 4 đến 10 hoặc 15 từ, việc hiểu lời nói tách khỏi tình huống cụ thể được tiến bộ rõ rệt. Nhờ đó, người lớn có thể dùng lời nói để chỉ dẫn hành động

của trẻ và trẻ thực hiện theo chỉ dẫn của người lớn trở nên đúng đắn hơn.

- *Đặc điểm phát triển cảm xúc:* Các cảm xúc của trẻ vẫn giữ lại một loạt các đặc điểm như dễ thay đổi, không bền vững, được biểu hiện mạnh mẽ. Trẻ thường nhoèn miệng cười khi nghe thấy những âm thanh vui vẻ và thường méo máo khi nghe những âm thanh như mắng mỏ hay quát tháo. Xu hướng thiết lập sự tiếp xúc với người lớn và xu hướng hành động cùng nhau, tính dễ chịu, nhu cầu được chú ý.

*Yêu cầu về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em 12-18 tháng*

- *Nhu cầu về dinh dưỡng:* Trẻ có thể ăn các loại thức ăn đa dạng: Sữa, cơm nát, cháo, súp, mì... rau, củ quả mềm. Khi đi học, trẻ được ăn hai bữa chính và một bữa ăn phụ ăn đạt nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại cơ sở giáo dục/ngày là 600-651 Kcal. Cho trẻ ăn đa dạng thực phẩm, ăn đủ chất.

- *Chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh:* Trẻ ngủ hai giấc, mỗi giấc 90-120 phút. Trẻ được khám sức khỏe định kì, được theo dõi sự phát triển chiều cao, cân nặng hàng tháng; tiêm chủng phòng bệnh, bổ sung vitamin. Các hoạt động vệ sinh thân thể cho trẻ được thực hiện chủ yếu vẫn do người lớn hỗ trợ. Môi trường phòng lớp cần được vệ sinh đảm bảo sạch sẽ, an toàn.

- *Tác động giáo dục:* Tạo môi trường phong phú, an toàn để trẻ hoạt động. Thực hiện chế độ sinh hoạt phù hợp với lứa tuổi. Tổ chức các hoạt động cho trẻ để phát triển vận động, phát triển các giác quan, tăng vốn biểu tượng. Trò chuyện với trẻ để khuyến khích nhu cầu giao tiếp, tăng vốn từ và khả năng phát âm. Tổ chức các hoạt động tiếp xúc với các yếu tố tự nhiên để tăng cường sức khỏe và cảm nhận về môi trường bên ngoài. Kết hợp giữa luyện tập với các yếu tố tự nhiên với các hoạt động vận động để tăng cường sức khỏe. Cho trẻ tiếp cận với một số yếu tố nghệ thuật: Âm nhạc, nhảy múa. Tạo điều kiện để cha mẹ cũng nắm bắt và tham gia các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

*b. Đặc điểm phát triển và yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ 18-24 tháng*

*Đặc điểm phát triển của trẻ 18 - 24 tháng*

- *Về vận động:* Trẻ đã đi vững và có thể chạy, nhảy, thực hiện một số vận động như tự trèo lên cầu trượt rồi trượt xuống; bước qua sợi dây chằng cao 20 cm; cúi đầu chui qua cửa thấp; bước đi trên cầu thăng bằng (cầu rộng 20 - 25 cm, cao 12 cm và dài 2m); tự chơi đá bóng, ném bóng; có thể bắt chước người lớn làm vài động tác đơn giản... Trẻ đã có thể bắt đầu thực hiện các vận động như chạy, leo lên/xuống các đồ đạc mà không cần sự hỗ trợ, đi bộ lên và xuống cầu thang khi có sự hỗ trợ.

- *Về nhận thức:* Nhờ được hoạt động với đồ vật, tính nhạy cảm của các cơ quan cảm giác của trẻ ngày càng

tinh tế hơn. Trẻ cảm giác được mùi vị, màu sắc, hình dạng... Phạm vi giao tiếp của trẻ được mở rộng hơn, trẻ được tiếp xúc nhiều hơn với đồ vật nên cảm giác vận động và sờ mó, cảm giác nhìn, cảm giác thăng bằng được phát triển. Trẻ nhận biết được một số đồ dùng, đồ chơi, con vật, hoa quả quen thuộc (về tên gọi, đặc điểm nổi bật); nhận biết được màu xanh, đỏ; kích thước to - nhỏ. Trẻ chưa lĩnh hội được các chuẩn cảm giác chung, trẻ thường lấy những đồ vật có màu sắc, hình dạng đặc trưng để làm chuẩn. Ví dụ: Màu đỏ: màu cờ; màu xanh lá cây: màu cỏ; các đồ vật có dạng hình tròn thì trẻ gọi là hình quả bóng...

- *Về ngôn ngữ:* Đây là thời kì phát cảm phát triển ngôn ngữ. Trong khi hoạt động với đồ vật, trẻ em thường gặp tình huống cụ thể, trong đó các đồ vật và các hành động với đồ vật chưa thể tách rời khỏi nhau. Nhận thức của trẻ liên kết với nhau thành một tình huống trọn vẹn khiến cho trẻ không thể lĩnh hội các từ biểu đạt đồ vật riêng, hành động riêng mà trẻ chỉ có thể lĩnh hội ngôn ngữ biểu đạt cả tình huống trọn vẹn ấy... Sự kết hợp giữa lời nói với tình huống cụ thể được lặp đi lặp lại nhiều lần, dần dần trẻ hiểu được lời nói mà không phụ thuộc vào tình huống cụ thể nữa. Khoảng 2 tuổi, trẻ bắt đầu thực hiện hành động theo lời chỉ dẫn dễ dàng hơn nhiều so với việc ngưng lại hành động mà người lớn buộc phải thôi làm hay cảm đoán. Việc hiểu ngôn ngữ của trẻ được dựa trên cơ sở tri giác đúng tất cả các âm thanh của tiếng mẹ. Đến cuối 2 tuổi, trẻ sử dụng tới 300 từ.

- *Về cảm xúc:* Các cảm xúc của trẻ vẫn giữ lại một loạt các đặc điểm của lứa tuổi trước như dễ thay đổi, không bền vững, được biểu hiện mạnh mẽ. Trẻ nhạy cảm. Các cảm xúc âm tính xuất hiện ở trẻ thường là do có sự phá vỡ chế độ sinh hoạt, các biện pháp giáo dục khi cho trẻ ăn, ngủ, tắm rửa; giao tiếp cảm xúc với người lớn không được đầy đủ; thiếu các điều kiện cho trẻ chơi; thiếu sự thống nhất trong các yêu cầu và biện pháp giáo dục của người lớn đối với trẻ.

*Yêu cầu về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em 18-24 tháng*

- *Nhu cầu về dinh dưỡng:* Từ 1-2 tuổi, hầu hết trẻ cần đến 900 đến 1400 Kcal mỗi ngày (gồm: Đạm, béo, đường, nước, chất xơ, vitamin và muối khoáng. Các nhóm dinh dưỡng với tỉ lệ: Đạm - Béo - Đường: 15% - 30% - 55%). Ngoài ra, thành phần vitamin A, D và canxi cũng rất cần thiết cho cơ thể trẻ. Vì vậy, cần chú ý cho trẻ ăn thức ăn có hàm lượng vitamin A và D nhiều. Giai đoạn 18 - 24 tháng tuổi, trẻ bắt đầu mọc thêm răng nanh, khi đó bộ răng trẻ gồm: 8 răng cửa, 4 răng tiền hàm và 4 răng nanh, có thể cắn, xé và nhai được đồ ăn.

- *Chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh:* Trẻ ngủ một giấc buổi trưa (140-150 phút). Trẻ được khám sức khỏe

định kì, được theo dõi sự phát triển chiều cao, cân nặng hàng tháng; tiêm chủng phòng bệnh, bổ sung vitamin. Đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ và vệ sinh phòng lớp, môi trường xung quanh.

- *Tác động giáo dục*: Tạo môi trường giáo dục an toàn, khuyến khích trẻ hoạt động; thực hiện chế độ sinh hoạt phù hợp với độ tuổi; tùy theo mức độ phát triển, trẻ có thể có những cách khám phá thế giới xung quanh khác nhau; người lớn cần tìm hiểu tính cách của trẻ và để bé tự do khám phá trong phạm vi an toàn. Trẻ cần chơi các trò chơi hoạt động và tương tác xã hội. Chú ý sử dụng đa dạng các phương pháp trong tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ. Leo trèo là một bước tiến quan trọng về mặt thể chất giúp trẻ phát triển khả năng phối hợp để làm rất nhiều việc khác, chú ý có sự thay đổi nhịp nhàng giữa hoạt động động và tĩnh để trẻ không cảm thấy mệt mỏi và quá sức khi tham gia hoạt động, đảm bảo tính phù hợp, tính vừa sức; tích cực trò chuyện với trẻ, giúp trẻ phát triển nhận thức, vốn từ và ngôn ngữ nói tích cực; cho trẻ xem tranh, ảnh hoặc vật thật để trẻ nhận biết, tri giác các đối tượng và phát triển các giác quan. Tập trung hướng dẫn trẻ nhận biết, phân biệt màu sắc và các đối tượng xung quanh trẻ; người lớn cùng vẽ với trẻ hoặc yêu cầu trẻ vẽ bổ sung các bức vẽ có sẵn bằng các chi tiết đơn giản. Tạo điều kiện để trẻ được nghe nhạc và khuyến khích trẻ vận động theo nhạc, thể hiện cảm xúc phù hợp khi cảm thụ tác phẩm nghệ thuật; tạo điều kiện để trẻ được thực hành và hoàn thiện các kĩ năng vận động như đi, đứng, chạy, nhảy, bò, trườn. Giáo viên cần chú ý đến đặc điểm của từng trẻ để động viên, khuyến khích và có những điều chỉnh phù hợp với khả năng, giúp trẻ cảm thấy thoải mái, an toàn khi tham gia hoạt động; dạy trẻ một số kĩ năng quan trọng khác như biết chia sẻ đồ chơi với bạn bè, biết cất dọn đồ chơi sau khi chơi, thể hiện sự quan tâm đến người khác và bắt đầu quan tâm đến nhóm bạn chơi chung.

*c. Đặc điểm phát triển và yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ 24-36 tháng*

*Đặc điểm phát triển của trẻ 24-36 tháng*

- *Về vận động*: Trẻ đã cứng cáp hơn, di chuyển không còn lệ thuộc vào người lớn, thực hiện được nhiều vận động khác nhau như chạy nhanh, bật nhảy tại chỗ, đứng co một chân, ném được bóng vào rổ, bắt được một quả bóng to, đá bóng tới một mục tiêu nhất định... Trẻ biết xếp chồng được nhiều khối gỗ; có thể tạo ra nhiều thứ từ các khối hình bằng sức tưởng tượng của mình như lâu đài, cầu cống, đường hầm...; cầm được bút, bắt chước vạch được những vạch kẻ dọc, vòng xoáy tròn trên giấy; tô màu theo một hình tròn, một hình vuông; tô hình người với các bộ phận trên cơ thể; biết tô chữ in hoa.

- *Về nhận thức*: Trẻ có thể nhận biết kích thước ở

dạng to, nhỏ, lớn, bé... của đồ vật quen thuộc. Có thể nhận biết được 5 hình dạng (tròn, vuông, tam giác, chữ nhật, bầu dục) và 8 màu (đỏ, da cam, vàng, lục, xanh, tím, trắng và đen). Trẻ cũng nhận ra và chỉ đúng những đồ vật quen thuộc trên tranh vẽ. Trẻ gọi tên các đồ vật, con vật quen thuộc khi trả lời câu hỏi “cái gì đây?”, “con gì đây?”. Trẻ có khả năng so sánh bằng mắt mà không cần đặt cạnh, ước thử như trước. Trẻ phân biệt được độ cao - thấp của âm thanh và bắt đầu xuất hiện một số hành động tư duy trực quan - hình ảnh.

- *Về ngôn ngữ*: Khả năng nghe hiểu lời nói của trẻ đã hoàn thiện hơn. Trẻ bắt đầu thực hiện hành động theo lời chỉ dẫn dễ dàng hơn nhiều so với việc ngưng lại hành động mà người lớn buộc phải thôi làm hay cấm đoán. Vốn từ của trẻ tăng lên nhanh chóng. Cuối 2 tuổi, trẻ sử dụng được 300 từ và đến cuối 3 tuổi, trẻ sử dụng đến 1500 từ. Trẻ đã biết bắt chước ngữ điệu phát âm của người lớn (âm vẫn chưa chuẩn lắm). Ngôn ngữ miêu tả xuất hiện. Trẻ có thể nói được những câu đơn mở rộng, ngoài chủ ngữ, vị ngữ, câu của trẻ còn có thêm các thành phần phụ và đã có thể nói được nhiều câu phức không sử dụng liên từ.

- *Về cảm xúc*: Đến khoảng 3 tuổi, tình cảm thâm mĩ của trẻ được thể hiện rõ ràng. Trẻ biết nhún nhảy, lắc lư theo nhịp của một bài hát, một bản nhạc; trẻ vui thích khi được thấy các tranh trang trí, áo quần đẹp và nhận ra sự phát triển của cây cối. Trẻ tự phát hiện ra cái đẹp ở xung quanh, chỉ cho người lớn xem và cùng chia sẻ với họ. Trẻ xuất hiện các tình cảm mới với các bạn như sự ganh đua, các yếu tố của sự ghen tị. Nhờ sự khuyến khích của người lớn, trẻ bắt đầu xuất hiện mối thiện cảm với các bạn. Khoảng 2-3 tuổi, trẻ có thể biết tự giúp đỡ, an ủi và chia sẻ bánh kẹo, đồ chơi cho bạn. Trẻ đã có thái độ quý mến bạn nào đó hơn. Xuất hiện ở trẻ tình cảm tự hào và xấu hổ.

*Yêu cầu về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em 24-36 tháng*

- *Nhu cầu về dinh dưỡng*: Trẻ cần được làm quen với chế độ ăn cơm và ăn đa dạng các loại thức ăn. Nhu cầu năng lượng/ngày được khuyến nghị cho mỗi trẻ là 930-1000 Kcal. Nhu cầu năng lượng tại cơ sở giáo dục mầm non/ngày/trẻ (chiếm 60-70% nhu cầu cả ngày) là khoảng 600 - 651 Kcal. Trong đó, năng lượng phân phối cho các bữa ăn: Bữa ăn buổi trưa cung cấp khoảng 30% - 35% nhu cầu năng lượng cả ngày. Bữa ăn buổi chiều cung cấp khoảng 25% - 30% nhu cầu năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% - 10% nhu cầu năng lượng cả ngày. Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu: Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 30% - 40% năng lượng khẩu phần. Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 47% -

50% năng lượng khẩu phần. Nước uống: Khoảng 0,8 - 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn).

- *Chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh:* Cần chú ý chăm sóc giấc ngủ, vệ sinh, phòng bệnh và các vấn đề đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường mầm non. Ngủ một giấc buổi trưa khoảng 150 phút; đảm bảo vệ sinh cá nhân trẻ, đảm bảo vệ sinh đối với giáo viên và đặc biệt là vệ sinh môi trường xung quanh trường lớp (vệ sinh đồ dùng đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm, các vấn đề xử lý rác và nước thải); khám sức khỏe định kỳ 3 lần/năm. Theo dõi đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi (trẻ 24 - 36 tháng cân đo 1 lần/2 tháng). Phòng chống suy dinh dưỡng và béo phì. Phòng tránh các bệnh thường gặp. Theo dõi tiêm chủng; bảo vệ an toàn (an toàn về thể lực, an toàn về tâm lý, an toàn về tính mạng); phòng tránh một số tai nạn, thương tích (trên đường từ nhà đến trường, an toàn khi ở trường).

- *Tác động giáo dục:* Tạo môi trường giáo dục an toàn, khuyến khích trẻ hoạt động; thực hiện chế độ sinh hoạt phù hợp với độ tuổi; cần căn cứ vào các đặc điểm phát triển cơ thể cũng như sự phát triển các lĩnh vực thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, cảm xúc của trẻ để đưa ra những tác động giáo dục nhằm giúp trẻ phát triển một cách toàn diện. Sử dụng đa dạng các phương pháp trong tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ 24 - 36 tháng; tích cực trò chuyện với trẻ, giúp trẻ phát triển nhận thức, vốn từ và ngôn ngữ nói mạch lạc. Đẩy mạnh các hoạt động nhận biết tập nói và khuyến khích trẻ nói đủ câu; cho trẻ xem tranh, ảnh hoặc vật thật để trẻ nhận biết, tri giác các đối tượng và phát triển các giác quan. Tập trung hướng dẫn trẻ nhận biết, phân biệt màu sắc và các đối tượng xung quanh trẻ. Tạo điều kiện để trẻ được nghe nhạc và khuyến khích trẻ vận động theo nhạc, thể hiện cảm xúc phù hợp khi cảm thụ tác phẩm nghệ thuật; tổ chức cho trẻ được luyện tập ở mọi lúc mọi nơi. Tạo điều kiện để trẻ được thực hành và hoàn thiện các kỹ năng vận động như đi, đứng, chạy, nhảy, bò, trườn. Giáo viên cần chú ý đến đặc điểm của từng trẻ để động viên, khuyến khích và có những điều chỉnh phù hợp với khả năng, giúp trẻ cảm thấy thoải mái khi tham gia hoạt động. Cần chuẩn bị các đồ dùng, nguyên vật liệu đảm bảo tính an toàn, thẩm mỹ, đa dạng, có giá trị giáo dục để trẻ hoạt động và phát triển các kỹ năng vận động tinh như xếp chồng, khả năng cầm bút để viết, vẽ; chú trọng giáo dục kỹ năng tự phục vụ: Trẻ ở lứa tuổi này, đã có khả năng tự phục vụ bản thân như tự rửa tay, lau mặt, lau miệng; tự cầm thìa xúc ăn; tự mặc quần áo, đi giày dép; tập đi vệ sinh đúng nơi quy định... Do đó, cần hướng dẫn để trẻ có thể tự mình thực hiện các hoạt động chăm sóc bản thân và trở nên độc lập hơn ở các lứa tuổi tiếp theo; dạy trẻ một số kỹ năng quan trọng khác như

biết chia sẻ đồ chơi với bạn bè, biết cất dọn đồ chơi sau khi chơi, thể hiện sự quan tâm đến người khác, chủ động trong giao tiếp... Trẻ 24-36 tháng, các cơ quan và hệ cơ quan chưa hoàn thiện giống như người lớn. Trẻ dễ hứng thú nhưng cũng nhanh mệt mỏi, do đó cần linh hoạt trong việc sử dụng các hình thức giáo dục nhằm tổ chức hoạt động cho trẻ một cách hiệu quả, đảm bảo tính phù hợp, tính vừa sức. Có sự thay đổi nhịp nhàng giữa hoạt động động và tĩnh để trẻ không cảm thấy mệt mỏi và quá sức khi tham gia hoạt động.

#### 2.2.4. Yêu cầu về tài liệu hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ

Trên cơ sở đặc điểm phát triển của trẻ dưới 36 tháng tuổi, đặc điểm đặc trưng của nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ và như cầu từ thực tiễn, tài liệu hướng dẫn chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em dưới 36 tháng trong nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ cần đáp ứng một số yêu cầu sau:

- *Phù hợp với người sử dụng:* Là chủ nhóm và người chăm sóc - nuôi dưỡng trẻ. Trên cơ sở tham khảo Thông tư 49/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Văn bản hợp nhất số 07/VBHN năm 2018 về Quy định đầu tư trong lĩnh vực Giáo dục; Quyết định 1923/2014 về chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ, có thể nhận thấy trình độ văn hoá của chủ nhóm: Tốt nghiệp Trung học phổ thông và người chăm sóc - nuôi dưỡng trẻ - tốt nghiệp Trung học cơ sở trở lên, có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em trong nhóm, lớp độc lập. Như vậy, người sử dụng không phải là cán bộ quản lý, giáo viên mầm non được đào tạo chuẩn, họ có đặc trưng và kinh nghiệm sống khác nhau dẫn đến khả năng nhận thức khác nhau. Vì thế, tài liệu hướng dẫn không phải dạng pháp quy mà nên là dạng tham khảo với hình thức đơn giản mang tính chỉ dẫn hành động hơn.

- *Phạm vi và điều kiện sử dụng:* Tài liệu được sử dụng trong nhóm trẻ độc lập có số lượng trẻ dưới 7 trẻ. Theo Quyết định của Thông tư 49/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, số người chăm sóc - nuôi dưỡng từ 2-3 người/6-7 trẻ các độ tuổi từ 03 tháng đến 36 tháng. Các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong nhóm độc lập dưới 7 trẻ phải theo Chương trình Giáo dục mầm non hiện hành. Như vậy, tài liệu hướng dẫn chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em mang tính toàn diện, tổ chức các hoạt động theo phân theo độ tuổi là không phù hợp mà nên là ghép độ tuổi.

- Có sự kế thừa trong sử dụng tài liệu hướng dẫn đã có của ngành: Trong thực tiễn hiện nay, các cơ sở giáo dục mầm non dựa trên Chương trình Giáo dục mầm non quốc gia để xây dựng chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện cụ thể của trường, lớp, địa phương và sự phát triển của trẻ em. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổ

chức các hoạt động bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng theo chuyên đề và theo Dự án, cùng với xây dựng nhiều tài liệu hướng dẫn mang tính pháp quy và tham khảo cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non nhằm giúp họ tổ chức thực hiện có chất lượng Chương trình Giáo dục mầm non và các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em theo độ tuổi từ 03 tháng đến 6 tuổi. Hầu như Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa có tài liệu hướng dẫn tổ chức thực hiện hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em dưới 36 tháng ghép nhiều độ tuổi nói chung và trong nhóm độc lập dưới 7 trẻ nói riêng.

Với các căn cứ nêu trên, chúng tôi có thể nêu một số yêu cầu đối với tài liệu hướng dẫn hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em trong nhóm độc lập dưới 7 trẻ như sau:

- Tài liệu hướng dẫn dạng tham khảo, tập trung nhiều hơn vào chỉ dẫn cách làm cụ thể, ít hơn vào chỉ dẫn phương hướng hành động cho người chăm sóc - nuôi dưỡng trẻ.

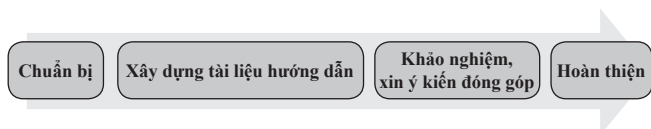
- Tài liệu có thể là Sổ tay hướng dẫn người chăm sóc - giáo dục trẻ. Chia thành nhiều tài liệu nhỏ để người đọc tiện sử dụng.

- Hình thức trình bày thiên về trực quan, văn phong gần gũi, ngôn ngữ dễ hiểu. Nội dung tài liệu có tính khoa học, nhưng có độ khó “vừa sức” với người sử dụng, phù hợp với khả năng tiếp thu và kinh nghiệm sống, cũng như phong cách học dựa trên dạng trí thông minh khác nhau của người chăm sóc - nuôi dưỡng trẻ. Nội dung cần được chọn lọc đưa vào tài liệu phải mang tính thiết thực có tác dụng nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em nhà trẻ trong nhóm dưới 7 trẻ.

- Tài liệu có thể chia thành các phần: Phần 1- Những yêu cầu mong đợi cốt lõi đối với sự phát triển của trẻ em các độ tuổi; Phần 2 - Kế hoạch tổ chức hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ dưới 36 tháng tuổi; Phần 3 - Hướng dẫn tổ chức thực hiện các hoạt động theo ngày và theo lĩnh vực, kèm theo lưu ý đối với trẻ em các độ tuổi.

#### 2.2.5. Quá trình xây dựng tài liệu hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ

Trên cơ sở nghiên cứu lí luận và nhu cầu từ thực tiễn, Bộ tài liệu hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ được xây dựng theo quy trình với 4 giai đoạn (xem Sơ đồ 1):



Sơ đồ 1: Bốn giai đoạn trong tài liệu hướng dẫn

#### Giai đoạn 1: Chuẩn bị

*Bước 1* - Nghiên cứu cơ sở lí luận và thực tiễn.

*Bước 2* - Xác định mục tiêu của việc xây dựng tài liệu hướng dẫn.

- Mục tiêu của tài liệu hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc: Hướng dẫn cách thức và quy trình nuôi dưỡng chăm sóc trẻ dưới 36 tháng trong các nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ.

- Mục tiêu của tài liệu hướng dẫn giáo dục: Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục theo các độ tuổi và theo các lĩnh vực cho trẻ dưới 36 tháng trong các nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ.

*Bước 3* - Lựa chọn nội dung: Các nội dung giáo dục được lựa chọn từ các nội dung theo bốn lĩnh vực giáo dục trong Chương trình Giáo dục mầm non: Phát triển Thể chất, Phát triển Nhận thức, Phát triển Ngôn ngữ, Phát triển Tình cảm xã hội và Thẩm mỹ.

#### Giai đoạn 2: Xây dựng tài liệu hướng dẫn

*Bước 1* - Xây dựng đề cương tài liệu. Thiết kế, dự định những nội dung và cách thức trình bày một tài liệu hướng dẫn. Tài liệu hướng dẫn gồm hai phần: Phần 1- Những vấn đề chung; Phần 2 - Hướng dẫn tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc/giáo dục.

*Bước 2* - Biên soạn tài liệu theo nội dung đề cương. trình bày các nội dung theo đề cương đã xác định để đảm bảo mục tiêu của tài liệu.

*Giai đoạn 3: Khảo nghiệm và lấy ý kiến góp ý:* Xin ý kiến góp ý từ phía các chuyên gia trong ngành.

*Giai đoạn 4: Hoàn thiện tài liệu hướng dẫn.*

### 3. Kết luận

Theo nhận định của các chuyên gia trong Hội đồng quốc gia giáo dục, các nhóm trẻ độc lập đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của người lao động nhưng hiện nay, giáo viên được đào tạo bài bản thường vào các cơ sở giáo dục công lập và tư thục, dân lập có chất lượng hay các nhóm trẻ lớn (07-70 trẻ) còn ở các nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ, phần lớn là nhân lực chưa được đào tạo bài bản về giáo dục mầm non. Việc nâng cao chất lượng trong các nhóm trẻ độc lập là rất cần thiết để bảo đảm công bằng cho trẻ, không để trẻ em nào bị bỏ lại phía sau. Bên cạnh các giải pháp như nâng cao trình độ giáo viên/người chăm sóc trẻ, cải thiện cơ sở vật chất thì trước hết, cần có tài liệu hướng dẫn giáo viên/người chăm sóc trẻ thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non một cách cơ bản, dễ hiểu, phù hợp với trình độ của người chăm sóc trẻ trong thực tiễn. Với tài liệu hướng dẫn mang tính gợi ý, cầm tay chỉ việc, bộ tài liệu hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong nhóm trẻ độc lập dưới 7 trẻ sẽ là một công cụ hữu ích đối với giáo viên/người chăm sóc trẻ khi triển khai các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ trong các nhóm trẻ của mình.

**Tài liệu tham khảo**

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2020), *Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT về Điều lệ trường mầm non*.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2021), *Thông tư 49/2021/TT-BGDĐT ban hành quy chế tổ chức và hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập loại hình dân lập và tư thục*.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (13/4/2021), *Chương trình Giáo dục mầm non*, Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009.
- [4] Lê Thu Hương - Trần Thị Ngọc Trâm - Lê Thị Ánh Tuyết, (2018), *Hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình Chương trình Giáo dục mầm non cho trẻ nhà trẻ 3-36 tháng tuổi*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, (2019), *Luật Giáo dục*, Luật số 43/2019/QH14.

## SOME THEORETICAL ISSUES RELATED TO DEVELOPING THE GUIDELINES FOR NURTURING, CARING FOR AND EDUCATING CHILDREN IN INDEPENDENT CHILD-CARE GROUPS FOR UNDER 7 CHILDREN

**Nguyen Thi Cam Bich**

Email: bichntc@vnies.edu.vn  
The Vietnam National Institute of Educational Sciences  
No.04 Trinh Hoai Duc, Dong Da, Hanoi, Vietnam

**ABSTRACT:** *An independent child-care group for under 7 children is a type of preschool education institution regulated by Vietnamese law. Based on legal documents, independent child-care groups serve as the early childhood institutions to child-care and education for children in line with the early childhood education curriculum; however, in reality, there are many limitations in terms of facilities, teachers/child caregivers in the independent child-care groups, making it difficult to fully comply with the program's implementation guidelines like large-scale preschool educational institutions. Guidelines for use in these independent child-care groups are urgently needed. However, in order to develop the guidelines for nurturing, caring and educating children, as well as understanding practical needs, it is necessary to understand the typical characteristics of independent child-care groups for under 7 children such as the characteristics of children under 36 months old as required to be nurtured, cared for and educated in the groups and the basic requirements for appropriate instruction materials.*

**KEYWORDS:** *Early childhood of education, independent child-care groups, independent child-care groups for under 7 children.*